



Hà Nội, ngày 06 tháng 05 năm 2019

GIẤY TIẾP NHẬN ĐĂNG KÝ BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 4786/2019/ĐKSP

Cục an toàn thực phẩm xác nhận đã nhận Bản công bố sản phẩm của:

Tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VIỆT PHÚ

Địa chỉ: 132/2 Vườn Chuối, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 02839292369

Fax:

Email: vantuvu@gmail.com

Cho sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe ZECUF HERBAL SYRUP; do:

UNIQUE PHARMACEUTICAL LABORATORIES (A Division of J.B. Chemicals & Pharmaceuticals Ltd.)

Địa chỉ: Plot no. 215, 216, G.I.D.C Industrial Area, Panoli; 394116, Dist. Bharuch, Gujarat State, Ấn Độ.

Thương nhân nhập khẩu, phân phối và chịu trách nhiệm về sản phẩm:

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VIỆT PHÚ

132/2 Vườn Chuối, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 02839292369

Nước xuất xứ: Ấn Độ sản xuất, phù hợp:

Tiêu chuẩn nhà sản xuất số Zecuf Herbal Syrup/Vietnam/01 được đính kèm trong mục tài liệu đính kèm.

Doanh nghiệp phải hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính phù hợp của sản phẩm đã công bố./.

Nơi nhận:

- Tổ chức, cá nhân;
- Lưu trữ.

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG



Đỗ Hữu Tuấn

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

BẢN CÔNG BỐ SẢN PHẨM

Số: 1/2018/0302522531-DKCB

I. Thông tin về tổ chức, cá nhân công bố sản phẩm

Tên tổ chức, cá nhân: CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VIỆT PHÚ

Địa chỉ: 132/2 Vườn Chuối, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 02839292369

Fax:

E-mail: vantuvu@gmail.com

Mã số doanh nghiệp: 0302522531

Số Giấy chứng nhận cơ sở đủ điều kiện ATTP: 000978/2017/ATTP-CNĐK

Ngày cấp/Nơi cấp: 10/10/2017/Cục An Toàn Thực Phẩm - Bộ Y Tế

II. Thông tin về sản phẩm

1. Tên sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe ZECUF HERBAL SYRUP

2. Thành phần:

Thành phần chính:

Cao khô Hương nhu tía (*Ocimum sanctum* (Tulsi) Extract Dry Powder) (8:1) 100,0 mg,

Cao khô cam thảo (*Glycyrrhiza glabra* (Yastimadhu) Extract Dry Powder) (5:1) 60,0 mg,

Cao khô Càng mai (*Adhatoda vasika* (Vasaka) Extract Dry Powder) (4:1) 60,0 mg,

Cao khô nghệ (*Curcuma longa* (Haridra) Extract Dry Powder) (10:1) 50,0 mg,

Cao khô lô hội (*Aloe barbadensis* (Ghritakumari) Extract Dry Powder) (4:1) 50,0 mg,

Cao khô Bàng hôi (*Terminalia belerica* (Vibhitaka) Extract Dry Powder) (5:1) 20,0 mg,

Cao khô Cà đại hoa tím (*Solanum indicum* (Brahati) Extract Dry Powder) (12:1) 20,0 mg,

Cao khô Thỏ mộc hương hoa chùm (*Inula racemosa* (Pushkarmool) Extract Dry Powder)

(5:1) 20,0 mg,

Cao khô tiêu thất (*Piper cubeba* (Sugandha-Muricha) Extract Dry Powder) (12:1) 10,0 mg,

Cao khô gừng (*Zingiber officinale* (Sunthi) Extract Dry Powder) (10:1) 10,0 mg,

Levomenthol 6,0 mg.

- Thành phần phụ:

Sucrose (Sugar) 7500,0 mg, Glycerol 500,0 mg, Citric Acid Monohydrate 6,5 mg, Sodium Benzoate (INS 211) 35mg, Sodium Methyl Hydroxybenzoate 10,0 mg, Sodium Propyl Hydroxy Benzoate 5,0 mg, Sorbic Acid (INS 200) 5,0 mg, màu BQ Supra 6,0 mg, hương liệu dứa nhân tạo 0,02 mL, nước tinh khiết vừa đủ.

3. Chỉ tiêu chất lượng chủ yếu tạo nên công dụng của sản phẩm:

STT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Mức công bố
-----	--------------	-------------	-------------

1	Cao khô cam thảo (Glycyrrhiza glabra (Yastimadhu) Extract Dry Powder	Định tính	Dương tính
2	Cao khô Càng mai (Adhatoda vasika (Vasaka) Extract Dry Powder)	Định tính	Dương tính
3	Cao khô Cà đại hoa tím (Solanum indicum (Brahati) Extract Dry Powder	Định tính	Dương tính
4	Cao khô lô hội (Aloe barbadensis (Ghritakumari) Extract Dry Powder)	Định tính	Dương tính
5	Định lượng menthol	%	4,8 - 7,2 (80,0% - 120% so với hàm lượng ghi trên nhãn)

4. Thời hạn sử dụng sản phẩm:

36 tháng, kể từ ngày sản xuất. Ngày sản xuất và hạn dùng ghi trên bao bì. Không dùng quá hạn sử dụng.

5. Quy cách đóng gói và chất liệu bao bì:

- Chất liệu bao bì: Sản phẩm được đóng trong chai thủy tinh, chứa trong hộp carton. Phù hợp quy định của Bộ Y tế về bao bì tiếp xúc thực phẩm.
- Quy cách đóng gói: Hộp 1 chai x 100 ml.

6. Tên và địa chỉ cơ sở sản xuất sản phẩm:

UNIQUE PHARMACEUTICAL LABORATORIES (A Division of J.B. Chemicals & Pharmaceuticals Ltd.)

Địa chỉ: Plot no. 215, 216, G.I.D.C Industrial Area, Panoli; 394116, Dist. Bharuch, Gujarat State, Ấn Độ.

Thương nhân nhập khẩu, phân phối và chịu trách nhiệm về sản phẩm:

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VIỆT PHÚ

132/2 Vườn Chuối, Phường 4, Quận 3, Thành phố Hồ Chí Minh

Điện thoại: 02839292369

III. Mẫu nhãn sản phẩm (đính kèm mẫu nhãn sản phẩm hoặc mẫu nhãn sản phẩm dự kiến)

IV. Yêu cầu về an toàn thực phẩm

Tổ chức, cá nhân sản xuất, kinh doanh thực phẩm đạt yêu cầu an toàn thực phẩm theo:

Tiêu chuẩn nhà sản xuất số Zecuf Herbal Syrup/Vietnam/01 được đính kèm trong mục tài liệu đính kèm.

Chúng tôi xin cam kết thực hiện đầy đủ các quy định của pháp luật về an toàn thực phẩm và hoàn toàn chịu trách nhiệm về tính pháp lý của hồ sơ công bố và chất lượng, an toàn thực phẩm đối với sản phẩm đã công bố và chỉ đưa sản phẩm vào sản xuất, kinh doanh khi đã được cấp Giấy tiếp nhận đăng ký bản công bố sản phẩm./.

Thành phố Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 04 năm 2019

CÔNG TY TNHH DƯỢC PHẨM VIỆT PHÚ



VŨ VĂN TỰA

VŨ VĂN TỰA



Colour Scheme : 4 Colour CMYK



X:\Artworks\Mahesh\Vietnam\Zecuf Syrup\Open File\Zecuf Herbal Cough Remedy Carton- Vietnam.cdr



100 mL

ZECUF*
HERBAL SYRUP

fssai

Ingredients per 10mL:

Ocimum sanctum dry extract (8:1)	100 mg
Glycyrrhiza glabra dry extract (5:1)	60 mg
Curcuma longa dry extract (10:1)	50 mg
Zingiber officinale dry extract (10:1)	10 mg
Adhatoda vasika dry extract (4:1)	60 mg
Solanum indicum dry extract (12:1)	20 mg
Inula racemosa dry extract (5:1)	20 mg
Piper cubeba dry extract (12:1)	10 mg
Terminalia bellerica dry extract (5:1)	20 mg
Aloe barbadensis dry extract (4:1)	50 mg

Levomenthol BP 6mg, Sucrose USP/BP 7500mg, Glycerol BP 500mg, Citric acid Monohydrate BP 6.5mg, Sodium benzoate BP35mg, Sodium methyl hydroxybenzoate BP 10mg, Sodium propyl hydroxy benzoate BP 5mg, Sorbic acid BP 5mg, Colour BQ Supra 6mg, Pineapple flavor 0.02mL, Purified water Q.S.

SHAKE WELL BEFORE USE.

Store below 30°C, in cool place.
Keep out of reach of children.
Mfg. Lic No. 10018021003050

Batch No.:
Mfg. Date: dd/mm/yy
Exp. Date: dd/mm/yy

125542

Manufactured by:
**UNIQUE PHARMACEUTICAL
LABORATORIES**
(A Div. of J.B. Chemicals &
Pharmaceuticals Ltd.)
Plot No.215-216, G.I.D.C Industrial Area, Panoli
394116 Dist.Bharuch, Gujarat State, India.
*Trade Mark

Unvarnish Area

105 mm

55 mm

X:\Artworks\Mahesh\Vietnam\Zecuf Syrup\Open File\Zecuf Herbal Cough Remedy Sticker Vietnam.cdr

NỘI DUNG GHI NHÃN PHỤ



Sản phẩm: Thực phẩm bảo vệ sức khỏe ZECUF HERBAL SYRUP

Thành phần: Mỗi 10 ml chứa:

- **Thành phần chính:** Cao khô Bàng hôi (*Terminalia belerica (Vibhitaka) Extract Dry Powder*) (5:1) 20,0 mg, Cao khô Cà đại hoa tím (*Solanum indicum (Brahati) Extract Dry Powder*) (12:1) 20,0 mg, Cao khô tiêu thất (*Piper cubeba (Sugandha-Muricha) Extract Dry Powder*) (12:1) 10,0 mg, Cao khô nghệ (*Curcuma longa (Haridra) Extract Dry Powder*) (10:1) 50,0 mg, Cao khô Thổ mộc hương hoa chùm (*Inula racemosa (Pushkarmool) Extract Dry Powder*) (5:1) 20,0 mg, Cao khô gừng (*Zingiber officinale (Sunthi) Extract Dry Powder*) (10:1) 10,0 mg, Cao khô Hương nhu tía (*Ocimum sanctum (Tulsi) Extract Dry Powder*) (8:1) 100,0 mg, Cao khô Cang mai (*Adhatoda vasika (Vasaka) Extract Dry Powder*) (4:1) 60,0 mg, Cao khô cam thảo (*Glycyrrhiza glabra (Yastimadhu) Extract Dry Powder*) (5:1) 60,0 mg, Cao khô lô hội (*Aloe barbadensis (Ghritakumari) Extract Dry Powder*) (4:1) 50,0 mg, Levomenthol 6,0 mg.

- **Thành phần phụ:**

Sucrose (Sugar) 7500,0 mg, Glycerol 500,0 mg, Citric Acid Monohydrate 6,5 mg, Sodium Benzoate (INS 211) 35mg, Sodium Methyl Hydroxybenzoate 10,0 mg, Sodium Propyl Hydroxy Benzoate 5,0 mg, Sorbic Acid (INS 200) 5,0 mg, màu BQ Supra 6,0 mg, hương liệu dừa nhân tạo 0,02 mL, nước tinh khiết vừa đủ.

Quy cách đóng gói: Hộp 1 chai x 100 mL.

Công dụng:

Hỗ trợ giúp bổ phế, giảm ho, làm dịu mát cổ họng và giảm cảm giác khó chịu do đau họng.

Chú ý: Thực phẩm này không phải là thuốc, không có tác dụng thay thế thuốc chữa bệnh. Không sử dụng nếu có bất kỳ dị ứng nào với các thành phần của sản phẩm.

Cách dùng:

- Trẻ em 3 - 5 tuổi: 1/2 muỗng (2,5 ml) 3 lần/ngày;
- Trẻ em 6 - 14 tuổi: 1/2-1 muỗng (2,5 ml - 5,0 ml) 3 lần/ngày.
- Người lớn và trẻ em trên 14 tuổi: 5,0 - 10,0 ml 3 lần/ngày.

Đối tượng sử dụng: Thích hợp với cả người lớn và trẻ em trên 3 tuổi.

Bảo quản: Nơi khô ráo và thoáng mát, tránh ánh nắng. Để ngoài tầm với của trẻ em.

Số lô, HD: Xem trên bao bì.

Số ĐKSP:

Nhà sản xuất:

UNIQUE PHARMACEUTICAL LABORATORIES (A Division of J.B. Chemicals & Pharmaceuticals Ltd.)

Địa chỉ: Plot no. 215, 216, G.I.D.C Industrial Area, Panoli; 394116, Dist. Bharuch, Gujarat State, Ấn Độ.

Thương nhân nhập khẩu và chịu trách nhiệm về sản phẩm:

Công Ty TNHH Dược Phẩm Việt Phú

Địa chỉ: 132/2 Vườn Chuối, Phường 4, Quận 3, TP. Hồ Chí Minh